TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2024/HS-ST
Ngày 17 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hùng Minh
2. Bà Lộc Thị Kim Thơm

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lý Thị Nam Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Toà án nhân dân huyện Y và điểm cầu thành phần – Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2024/TLST-HS, ngày 10 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS, ngày 04/5/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Kim T; sinh ngày 12/02/1980; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện tại: Khu 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: không; con ông: Trần Văn V (Đã chết), con bà: Lê Thị B, sinh năm 1957; Vợ: Trần Thị H (đã ly hôn), con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: có 04 người, bị cáo là thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/10/2018, bị Toà án nhân dân thành phố T, xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý *(chấp hành xong ngày 28/4/2019).*

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y. *(Có mặt)*

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị Kim Q, sinh năm 1978, địa chỉ: Thôn 5, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*.

* Điểm cầu trung tâm gồm: Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên; Thư ký Toà án.

* Điểm cầu thành phần gồm:

- Bị cáo Trần Kim T.

- Cán bộ đội Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Y: ông Nguyễn Mạnh Dũng và ông Nguyễn Phi Long.

- Kỹ Thuật viên ông Vũ Trung Hải – Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/12/2023, Trần Kim T đi xe ô tô khách đến nhà chị gái ruột là bà Trần Thị Kim Q, cư trú tại thôn 5, xã L, thành phố T chơi. Sau đó T hỏi mượn xe mô tô biển kiểm soát 19E1-148.82 của chị Q đi mua thuốc lá, mục đích của T là đi tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến Km6 đường Tuyên Quang – Hà Giang thuộc xã T, huyện Y, T gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) T hỏi "Anh có hàng không bán cho em 200.000 đồng" người đàn ông trả lời "có đi theo tao". T đi theo người đó vào trong ngõ khoảng 200 mét người đàn ông dừng lại bảo "đưa tiền đây", T lấy 200.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đó cầm tiền và đưa cho T 01 gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng, T xác định đó là Heroine, T cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi về đến thôn 4, xã T, huyện Y thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và Ma túy Công an huyện Y nghi vấn kiểm tra. Do biết không thể che dấu được hành vi phạm tội, T đã tự giác giao nộp gói ma túy vừa mua được cho tổ công tác và khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong 01 gói nhỏ ma túy theo quy định và thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 19E1-148.82.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Trọng: (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. T khai nhận kết quả xét nghiệm trên là đúng. Lý do vào ngày 23/12/2024, T đã mua ma túy của 01 người đàn ông tại khu vực bến xe huyện B, tỉnh Hà Giang và đã sử dụng hết.

Tại bản kết luận giám định số 65 ngày 27/12/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật thu giữ của Trần Kim T gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,159g *(không phẩy một năm chín gam).*

Trên cơ sở kết luận điều tra về hành vi của bị cáo, ngày 08/4/2024 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y đã ban hành cáo trạng số 24/CT- VKSYS truy tố Trần Kim T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: Bị cáo Trần Kim T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Kim T từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine đã thu giữ còn lại sau khi lấy mẫu giám định. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 19E1- 148.82, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà Trần Thị Kim Q là chủ sở hữu hợp pháp nên không đề nghị xử lý.

Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin HĐXX cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bà Trần Thị Kim Q trình bày: khi bị cáo T mượn xe mô tô bà không biết bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma tuý, hiện cơ quan cảnh sát điều tra đã trại lại xe mô tô biển kiểm soát 19E1-148.82 cho bà, bà không có đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Kim T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/12/2023, tại km6 đường Tuyên Quang- Hà Giang, thuộc địa phận xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, Bị cáo Trần Kim T đã thực

hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,159g *(không phẩy một năm chín gam)* Heroine, mục đích để sử dụng.

Như vậy hành vi của bị cáo Trần Kim T đã phạm vào tội *"*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng để thoả mãn nhu cầu bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, HĐXX nhận định:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Về hướng xử lý: bị cáo có nhân thân xấu, năm 2018 bị cáo đã bị Toà án xét xử với tội danh cùng tính chất, được cải tạo giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Căn cứ vào nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, T lượng ma tuý tàng trữ, cần xét xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị. Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 0,159g *(không phẩy một năm chín gam)* Heroine, đây là vật chứng thuộc loại cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 19E1- 148.82, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà Trần Thị Kim Q là chủ sở hữu hợp pháp nên HĐXX không xem xét.

[7] Các nội dung khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Kim T, ngày 23/12/2023: Công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01, hình thức phạt: Cảnh cáo.

- Đối với 02 người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo tại khu vực bến xe huyện B, tỉnh Hà Giang và tại khu vực Km6 QL2 đường Tuyên

Quang - Hà Giang: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, nhưng không đủ chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Về tội danh:** Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Trần Kim T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

*** Về hình phạt:** Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Kim T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam (ngày 24/12/2023).

*** Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ: *"Tang vật vụ Trần Kim T giám định ngày 24/12/2023"*, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Trần Kim T, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

(*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2024 giữa Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y*).

*** Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên: Bị cáo Trần Kim T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/5/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Toàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hùng Minh - Lộc Thị Kim Thơm **Nguyễn Văn Toàn**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Toàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã Đoàn Kết;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Toàn